|  |  |
| --- | --- |
| TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO  **TAND TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 90/BC-TA | *Kon Tum, ngày 07 tháng 11 năm 2022* |

**BÁO CÁO**

**Công tác năm 2022, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023**

**của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Kon Tum**

*(Trình tại Kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh)*

Thực hiện Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014; Giấy mời số 21/GM-TTHĐND, ngày 10/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự Hội nghị liên tịch thống nhất nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo kết quả công tác năm 2022 như sau:

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC**

**1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ**

Trên cơ sở quán triệt sâu sắc các Nghị quyết của Đảng, Nhà nước và sự chỉ đạo của Tòa án nhân dân tối cao, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum; Chỉ thị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án năm 2022, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện cải cách tư pháp theo Nghị quyết số 49/NQ-TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị.

Thực hiện chỉ đạo của đồng chí Chánh án TAND tối cao về việc tổ chức phiên tòa trực tuyến, lãnh đạo Tòa án tỉnh đã tổ chức triển khai, quán triệt đến các đơn vị Tòa án hai cấp nội dung Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc Hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến và Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP ngày 15/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến.

Chỉ đạo các đơn vị tập trung vào công tác xét xử, phối hợp tốt với các cơ quan tiến hành tố tụng (Công an, Viện kiểm sát) để đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án thuộc diện Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo theo Công văn số 2352-CV/VPTU, ngày 28/02/2022 của Văn phòng Tỉnh ủy và các vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp được Tỉnh ủy chỉ đạo tại Thông báo số 479-TB/TU, ngày 29/4/2022 “Thông báo kết luận họp Thường trực Tỉnh ủy”, yêu cầu các đơn vị, các Thẩm phán tập trung nghiên cứu, đẩy nhanh tiến độ đưa các vụ án này ra giải quyết, xét xử và hàng tuần phải báo cáo tiến độ giải quyết về Ban cán sự Đảng TAND tỉnh theo dõi, chỉ đạo. Ban cán sự Đảng Toà án nhân dân tỉnh đã thực hiện nghiêm túc việc báo cáo tiến độ giải quyết các vụ án về Thường trực Tỉnh ủy theo đúng nội dung, thời gian quy định.

Phát huy kết quả công tác đã đạt được trong năm 2021, ngay từ đầu năm 2022, Ban cán sự Đảng, lãnh đạo TAND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 09-NQ/BCS, ngày 20/01/2022 về lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án năm 2022; Chương trình số 24/CTr-BCSĐ, ngày 23/02/2022 về trọng tâm cải cách tư pháp năm 2022 để triển khai thực hiện trong TAND hai cấp; Kế hoạch số 109/KH-TA, ngày 28/3/2022 kế hoạch triển khai công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ trong TAND hai cấp tỉnh Kon Tum năm 2022; Triển khai kịp thời các văn bản lãnh chỉ đạo của Tòa án nhân dân tối cao, của Đảng về công tác chuyên môn, công tác xây dựng Đảng đảm bảo Lãnh đạo Tòa án hai cấp thực hiện tốt nhiệm vụ và xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp về quản lý, điều hành công tác xét xử các loại vụ án, đánh giá toàn diện các mặt công tác năm, đặc biệt tổng kết rút kinh nghiệm trong công tác xét xử; tổ chức tập huấn, kiểm tra nghiệp vụ; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cho công chức có chức danh tư pháp; nâng cao chất lượng tranh tụng, xét xử tại phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

**2. Công tác giải quyết, xét xử các loại án:** *(Số liệu tính từ 01/01/2022 đến 28/10/2022* theo Công văn số 56/HĐND-CTHĐ ngày 23/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum*).*

Từ ngày 01/01/2022 - 28/10/2022, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Kon Tum thụ lý 1965 vụ, việc, đã giải quyết 1372 vụ, việc, đạt tỷ lệ 70% (giảm 191 vụ, việc thụ lý so với cùng kỳ năm 2021). Tuy nhiên, kết quả thụ lý các loại án theo năm công tác của ngành Tòa án từ ngày 01/10/2021 -30/9/2022 thì tỷ lệ giải quyết các loại án của các đơn vị TAND hai cấp đạt tỷ lệ rất cao, tỷ lệ đạt chung 95%[[1]](#footnote-1) (2.112/2.227 vụ). Tòa án tỉnh giải quyết 179/214 vụ việc, đạt tỷ lệ 84%; TAND cấp huyện giải quyết 1193/1751 vụ việc, đạt tỷ lệ 68%. Còn lại 593 vụ việc mới thụ lý đang nghiên cứu giải quyết (số vụ án tạm đình chỉ 34 vụ, các vụ án tạm đình chỉ đều có căn cứ pháp luật, không có vụ việc nào giải quyết quá hạn luật định.). Trong tổng số 1372 vụ, việc đã giải quyết có 13 vụ án bị hủy, sửa (7,5 vụ bị hủy, 5,5 vụ bị sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán)[[2]](#footnote-2), chiếm tỷ lệ 0,47%[[3]](#footnote-3) (tỷ lệ án bị hủy, sửa không vượt quá 1,5% quy định của TAND tối cao).

Tổ chức phiên tòa trực tuyến theo Nghị quyết số 33/2021/QH15 của Quốc hội. Mặc dù điều kiện cơ sở vật chất còn khó khăn nhưng lãnh đạo TAND tỉnh Kon Tum đã quán triệt và chỉ đạo tổ chức phiên tòa trực tuyến trên cơ sở những trang thiết bị hiện có từ hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến do TAND tối cao đầu tư từ những năm trước. Việc tổ chức phiên tòa trực tuyến đã tiết kiệm thời gian, kinh phí cho người tham gia tố tụng, nhất là trong tình hình dịch bệnh. Kết quả trong năm, TAND hai cấp đã tổ chức được 20 phiên tòa trực tuyến[[4]](#footnote-4).

Đã tổ chức xét xử 10 vụ án lưu động[[5]](#footnote-5), Tòa án đã chủ động phối hợp với chính quyền địa phương truyền trực tuyến phiên tòa đến các xã trong huyện qua đó đã góp phần tuyên truyền, nâng cao ý thức pháp luật và tinh thần đấu tranh phòng, chống tội phạm trong nhân dân, góp phần quan trọng vào việc giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương.

**2.1 Án hình sự**: TAND hai cấp thụ lý 437 vụ/846 bị cáo (giảm 27 vụ so với cùng kỳ năm 2021), đã giải quyết 386 vụ/755 bị cáo, đạt tỷ lệ 88%, còn lại 51 vụ/91 bị cáo đang nghiên cứu giải quyết.

**a. Tòa án tỉnh**: Thụ lý sơ thẩm, phúc thẩm 135 vụ/233 bị cáo, đã giải quyết 116 vụ/187 bị cáo, đạt tỷ lệ 86%, còn lại 19 vụ/46 bị cáo đang giải quyết. Cụ thể:

*- Hình sự sơ thẩm*: Thụ lý 49 vụ/108 bị cáo, đã giải quyết 41 vụ/79 bị cáo, đạt tỷ lệ 84%.

Trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung 05 vụ/08 bị cáo. Viện kiểm sát đã chuyển lại hồ sơ 01 vụ để Tòa án thụ lý và giải quyết. Còn lại 04 vụ Viện kiểm sát chưa chuyển lại hồ sơ.

Về hình phạt đã tuyên: Tử hình 02 bị cáo; chung thân 05 bị cáo; tù có thời hạn 53 bị cáo.

*- Hình sự phúc thẩm*: Thụ lý 86 vụ/125 bị cáo, đã giải quyết 75 vụ/108 bị cáo, đạt tỷ lệ 87%.

Kết quả xét xử phúc thẩm: Y án sơ thẩm 06 vụ; đình chỉ xét xử 59 vụ (do bị cáo rút đơn kháng cáo); hủy án 02 vụ, sửa án 05 vụ (2,5 vụ)[[6]](#footnote-6) do lỗi chủ quan; sửa khách quan 03 vụ.

**b. Tòa án cấp huyện**: Thụ lý 302 vụ/613 bị cáo, đã giải quyết 270 vụ/568 bị cáo, đạt tỷ lệ 89%.

Trong đó, trả hồ sơ cho VKS để điều tra bổ sung 03 vụ/04 bị cáo.

Về hình phạt đã tuyên: Án treo 88 bị cáo; cải tạo không giam giữ 59 bị cáo; phạt tiền 40 bị cáo; tù có thời hạn 376 bị cáo; đình chỉ xét xử 01 bị cáo (bị cáo chết trước khi xét xử).

**\* Đánh giá công tác xét xử các vụ án hình sự**:

Trước yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm, năm 2022 lãnh đạo TAND tỉnh đã kip thời quán triệt và tập chung lãnh đạo công tác xét xử, tiếp tục thực hiện theo nội dung tinh thần Nghị quyết 49 của Bộ Chính trị và các quy định mới của Bộ luật tố tụng hình sự; trong công tác xét xử đảm bảo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc; những vụ án nổi cộm, dư luận xã hội quan tâm, những vụ án Thường trực Tỉnh theo dõi chỉ đạo, trong đó những vụ án liên quan đến tội phạm ma túy[[7]](#footnote-7), Giết người[[8]](#footnote-8), tham nhũng[[9]](#footnote-9) liên quan đến lâm luật … Đối với các vụ án ma túy lớn được dư luận quan tâm phải khẩn trương nghiên cứu hồ sơ để đưa ra xét xử kịp thời nghiêm minh. Điển hình như vụ: Thái Tự Lực và đồng bọn, vụ án gồm 08 bị cáo “Sản xuất trái phép chất ma túy” xảy ra tại huyện Đắk Hà, vụ án có 07 bị cáo mang quốc tịch Trung Quốc. Đây là vụ án đặc biệt nghiêm trọng, tính chất rất phức tạp nên yêu cầu Thẩm phán xét xử phải là người có trình độ năng lực cao, có uy tín, kinh nghiệm và bản lĩnh vững vàng. Kết thúc phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuyên phạt 02 bị cáo mức án tử hình, 01 bị cáo mức án tù chung thân, 05 bị cáo còn lại mức án từ 34 tháng tù đến 20 năm tù.

Xác định tháng hành động phòng, chống ma túy là điểm nhấn, tạo thành một chiến dịch tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy. TAND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị kiểm tra, rà soát những vụ án về ma túy đã thụ lý đủ điều kiện, khẩn trương đưa ra xét xử trong tháng 6/2022; kết quả, từ ngày 01/6/2022 đến 30/6/2022 Tòa án hai cấp đã xét xử 10 vụ án ma túy, trong đó đã tổ chức 02 phiên tòa trực tuyến theo Nghị quyết 33 của Quốc hội, 03 phiên tòa rút kinh nghiệm.

Mặt khác, để đáp ứng nhiệm vụ chính trị địa phương trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, Tòa án nhân dân hai cấp đã phối hợp tốt với Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Kon Tum trong việc thông tin các phiên tòa; đồng thời, đã tổ chức xét xử lưu động được 10 vụ án, chủ yếu liên quan đến lâm luật, ma túy, tội “Giết người”,… tại nơi xảy ra tội phạm, trong đó tổ chức 03 phiên tòa (02 vụ về tội  “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”, 01 vụ về tội “*Hủy hoại rừng*”) theo hình thức trực tuyến, sử dụng truyền hình và phát thanh đến các điểm cầu tại các xã trên địa bàn huyện Konplong và Sa Thầy[[10]](#footnote-10), tạo thuận lợi cho người dân theo dõi cũng như đáp ứng yêu cầu trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

Với tinh thần chủ động, đẩy nhanh tiến độ xét xử; đưa ra xét xử nhanh chóng, kịp thời; chất lượng xét xử đảm bảo, xét xử nghiêm khắc, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không có án oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Về quyết định hình phạt Tòa án thận trọng xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình hình an ninh trật tự xã hội, việc áp dụng hình phạt đối với các bị cáo đảm bảo nghiêm minh đúng pháp luật, khoan hồng đối với các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, ăn năn hối cải, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Tòa án chỉ áp dụng hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ đối với những bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật, đáng được khoan hồng đặc biệt.

**2.2. Án dân sự**: TAND hai cấp thụ lý 612 vụ việc (giảm 112 vụ việc so với cùng kỳ năm 2021), đã giải quyết 476 vụ việc, đạt tỷ lệ 78%, còn lại 136 vụ việc đang trong thời hạn giải quyết.

**a. Tòa án tỉnh**: Thụ lý sơ thẩm, phúc thẩm 43 vụ việc, đã giải quyết 36 vụ việc, đạt tỷ lệ 84%, còn lại 07 vụ việc đang giải quyết. Cụ thể:

*- Dân sự sơ thẩm*: Thụ lý 08 vụ việc, đã giải quyết 04 vụ việc, đạt tỷ lệ 50%, còn lại 04 vụ việc đang giải quyết.

*- Dân sự phúc thẩm*: Thụ lý 35 vụ việc, đã giải quyết 32 vụ việc, đạt tỷ lệ 91%, còn lại 03 vụ việc đang giải quyết.

Kết quả xét xử phúc thẩm: Y án sơ thẩm 11 vụ; đình chỉ xét xử phúc thẩm 08 vụ (do đương sự rút đơn kháng cáo); hủy án 05 vụ (4,5 vụ)[[11]](#footnote-11), sửa án 05 vụ (2,5 vụ)[[12]](#footnote-12) do lỗi chủ quan; hủy, sửa do lỗi khách quan 03 vụ.

**b. Tòa án cấp huyện**: Thụ lý 569 vụ việc, đã giải quyết 440 vụ việc, đạt tỷ lệ 77%, còn lại 129 vụ việc đang giải quyết.

**2.3. Án hôn nhân và gia đình**: TAND hai cấp thụ lý 854 vụ việc (giảm 41 vụ việc so với cùng kỳ năm 2021), đã giải quyết 465 vụ việc, đạt tỷ lệ 53%, còn lại 389 vụ việc đang giải quyết.

**a. Tòa án tỉnh**: Thụ lý sơ thẩm, phúc thẩm 12 vụ việc, đã giải quyết 08 vụ việc, đạt tỷ lệ 67%, còn lại 04 vụ việc đang giải quyết. Cụ thể:

*- Hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Thụ lý 06 vụ việc, đã giải quyết 04 vụ việc, đạt tỷ lệ 67%, còn lại 02 vụ việc đang giải quyết.

*- Hôn nhân gia đình phúc thẩm*: Thụ lý 06 vụ việc, đã giải quyết 04 vụ việc, đạt tỷ lệ 67%, còn lại 02 vụ việc đang giải quyết.

Kết quả xét xử phúc thẩm: Y án sơ thẩm 02 vụ; sửa án sơ thẩm do khách quan 01 vụ; đình chỉ xét xử phúc thẩm 01 vụ (đương sự rút đơn kháng cáo).

**b. Tòa án cấp huyện**: Thụ lý 842 vụ việc, đã giải quyết 457 vụ việc, đạt tỷ lệ 54%, còn lại 385 vụ việc đang giải quyết.

**2.4. Án kinh doanh thương mại**: TAND hai cấp thụ lý 40 vụ việc (giảm 15 vụ việc so với cùng kỳ năm 2021), đã giải quyết 29 vụ việc, đạt tỷ lệ73%, còn lại 11 vụ việc đang giải quyết.

**a. Tòa án tỉnh**: Thụ lý sơ thẩm, phúc thẩm 07 vụ việc, đã giải quyết 06 vụ việc, đạt tỷ lệ 86%, còn lại 01 vụ việc đang giải quyết. Cụ thể:

*- Kinh doanh thương mại sơ thẩm*: Thụ lý 04 vụ việc, đã giải quyết 03 vụ việc, đạt tỷ lệ 75%, còn lại 01 vụ việc đang giải quyết.

*- Kinh doanh thương mại phúc thẩm*: Thụ lý 03 vụ việc, đã giải quyết 03 vụ việc, đạt tỷ lệ 100%.

Kết quả xét xử phúc thẩm: Y án sơ thẩm 01 vụ; hủy án sơ thẩm do khách quan 01 vụ; đình chỉ xét xử phúc thẩm 01 vụ (do đương sự rút đơn kháng cáo).

**b. Tòa án cấp huyện**: Thụ lý 33 vụ việc, đã giải quyết 23 vụ việc, đạt tỷ lệ 70%, còn lại 10 vụ việc đang giải quyết.

**2.5. Án lao động**: TAND hai cấp thụ lý 01 vụ việc (giảm 03 vụ việc so với cùng kỳ năm 2021), vụ án đang giải quyết.

**a. Tòa án tỉnh**: Thụ lý sơ thẩm 0 vụ, phúc thẩm 0 vụ.

**b. Tòa án cấp huyện**: Thụ lý 01vụ việc, đang giải quyết.

**\* Đánh giá trong công tác giải quyết các vụ án dân sự, kinh doanh thương mại, hôn nhân và gia đình**:

Xác định án dân sự là loại việc khó và tính chất tranh chấp ngày càng phức tạp, nên ngay từ khi thụ lý Thẩm phán đã tập trung thời gian nghiên cứu kỹ yêu cầu khởi kiện của đương sự để xác định đúng quan hệ pháp luật, xác định đầy đủ người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ đầy đủ để xây dựng hồ sơ vụ án.

Quá trình giải quyết vụ án dân sự, kinh doanh thương mại, lao động: TAND hai cấp đã tuân thủ chặt chẽ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, pháp luật liên quan, giải quyết đúng đường lối, chính sách pháp luật, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự. Đồng thời tăng cường công tác hòa giải để các bên đương sự tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án trên cơ sở quy định của pháp luật. Trong giải quyết án hôn nhân và gia đình: TAND hai cấp đã chú trọng và tăng cường công tác hòa giải, hướng cho đương sự đi đến sự tự nguyện thỏa thuận nhằm góp phần giảm bớt mâu thuẫn, kết quả có 190 vụ án hôn nhân và gia đình, qua phân tích hòa giải các bên đã trở về đoàn tụ. Tòa án nhân dân hai cấp đã áp dụng chính xác pháp luật tố tụng trong giải quyết những tranh chấp về kinh doanh thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, do đó không có vụ án nào bị cấp phúc thẩm hủy, sửa án do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

Với sự nỗ lực và tinh thần trách nhiệm cao của các công chức Tòa án nhân dân hai cấp, nhất là các Thẩm phán luôn đề cao trách nhiệm nên đẩy nhanh tiến độ giải quyết án, không để án quá hạn luật định. Trong quá trình giải quyết luôn đảm bảo quyền lợi cho các đương sự theo quy định của pháp luật nhằm tạo lòng tin cho doanh nghiệp cũng như nhân dân đối với Tòa án. Tỷ lệ hòa giải thành đối với các tranh chấp dân sự, kinh doanh thương mại, hôn nhân gia đình đạt và vượt chỉ tiêu so với tỷ lệ của ngành quy định 692/978 vụ, đạt tỷ lệ 71%.

**2.6. Án hành chính**: TAND hai cấp thụ lý 21 vụ việc (tăng 07 vụ việc so với cùng kỳ năm 2021), đã giải quyết 16 vụ việc, đạt tỷ lệ 76%, còn lại 05 vụ việc đang giải quyết.

**a. Tòa án tỉnh**: Thụ lý sơ thẩm, phúc thẩm 17 vụ việc, đã giải quyết 13 vụ việc, đạt tỷ lệ 76%, còn lại 04 vụ việc đang giải quyết. Cụ thể:

*- Hành chính sơ thẩm*: Thụ lý 16 vụ việc, đã giải quyết 12 vụ việc, đạt tỷ lệ 75%, còn lại 04 vụ việc đang giải quyết.

*- Hành chính phúc thẩm*: Thụ lý 01 vụ việc, đã giải quyết 01 vụ việc, đạt tỷ lệ 100%.

Kết quả xét xử phúc thẩm: đình chỉ xét xử phúc thẩm 01 vụ (do đương sự rút đơn kháng cáo).

**b. Tòa án cấp huyện**: Thụ lý 04 vụ việc, đã giải quyết 03 vụ việc, đạt tỷ lệ 75%, còn lại 01 vụ việc đang giải quyết.

**\* Đánh giá trong công tác giải quyết các vụ án hành chính**:

Qua công tác thụ lý, giải quyết các vụ án hành chính cho thấy, các vụ án chủ yếu liên quan đến khiếu kiện các quyết định hành chính, hành vi hành chính về quản lý đất đai, đa số là những vụ án phức tạp. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết các vụ án công tác tổ chức đối thoại được các đơn vị tiếp tục chú trọng, đồng thời làm tốt công tác phối hợp với các cơ quan có liên quan khi xây dựng hồ sơ vụ án, thu thập đầy đủ chứng cứ cần thiết nhằm đảm bảo việc giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật; chú trọng việc tổ chức đối thoại giữa người khởi kiện và người bị kiện nên có một số vụ án đã thống nhất cách thức giải quyết và người khởi kiện đã rút đơn khởi kiện.

*(Số liệu các loại án chi tiết tại phụ lục 1, 2, 3)*.

**2.7.** **Đối với công tác thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án**:

Thực hiện theo tinh thần chỉ đạo của Tòa án nhân dân tối cao, lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh đã tiến hành quán triệt, phổ biến đến tất cả các đơn vị trực thuộc về nội dung cũng như sự cần thiết của việc triển khai thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Ngày 07/8/2020, TAND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 482/KH-TA về việc triển khai Luật HGĐT tại Tòa án theo Quyết định số 187/QĐ-TANDTC, ngày 17/7/2020 của TAND tối cao và đã nhận được sự quan tâm, phối hợp của các đơn vị, cơ quan truyền thông cùng cấp tổ chức phổ biến, tuyên truyền Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật trên địa bàn tỉnh.

Ban cán sự đảng TAND tỉnh Kon Tum cũng đã đề xuất Tỉnh ủy bổ sung nhiệm vụ chỉ đạo việc triển khai thi hành Luật tại địa phương cho Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh để nâng cao hiệu quả thi hành luật thông qua sự phối hợp, tạo điều kiện của các ngành, các cấp, sự chỉ đạo sâu sát của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp. Thời gian qua, Ban cán sự Đảng, lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh tập trung tốt mọi công tác chuẩn bị, nhất là về cơ sở vật chất để thuận lợi cho việc triển khai thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Trong đó, TAND hai cấp đều khắc phục khó khăn để chuẩn bị phòng hòa giải, đối thoại và phòng làm việc cho Hòa giải viên. Tại các phòng làm việc đều được trang bị máy vi tính, bàn ghế, tạo điều kiện tốt nhất cho người dân khi đến hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Ngày 25/3/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum đã tổ chức sơ kết 01 năm triển khai Luật HGĐT tại Tòa án. Tại Hội nghị đã nhận được nhiều ý kiến của Hòa giải viên đánh giá hạn chế của một số đơn vị không tích cực trong việc triển khai Luật, đồng thời đề ra phương hướng. Sau Hội nghị đã có sự chuyển biến rõ rệt trong nhận thức và đạt được kết quả tích cực. TAND tỉnh đã lựa chọn và ra quyết định bổ nhiệm 18 người có đủ các tiêu chuẩn làm hòa giải viên tại TAND hai cấp (TAND tỉnh 01 Hòa giải viên, TAND cấp huyện 17 Hòa giải viên). Trong quá trình tiếp nhận đơn khởi kiện, đơn yêu cầu (số đơn tiếp nhận 1.842 đơn) đã hướng dẫn tuyên truyền phổ biến các quy định về Luật hòa giải, đối thoại cho người dân hiểu và lựa chọn yêu cầu chuyển vụ, việc sang hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Kết quả thực hiện được 326 vụ hòa giải, đối thoại thành/618 vụ việc yêu cầu chuyển sang hòa giải, đối thoại theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, đạt tỷ lệ 53%.

**2.8. Công tác cải cách thủ tục hành chính tư pháp**

Công tác cải cách thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án nhân dân hai cấp tiếp tục tập trung vào việc thực hiện tốt mô hình “Hành chính tư pháp một cửa”. Việc tiếp nhận đơn khởi kiện, thụ lý hồ sơ vụ án các loại, nhận đơn khiếu nại, tố cáo cũng như cấp sao bản án, quyết định ở Tòa án hai cấp đều được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm về thời hạn tố tụng; các quy trình, xử lý công việc tiếp tục được đổi mới.

**3. Việc thực hiện công tác cải cách tư pháp**

***3.1. Về việc công khai bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án trên Cổng thông tin điện tử.***

Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Kon Tum đã thực hiện công bố tổng số 1.333 bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án (Tòa án nhân dân tỉnh công bố 109 bản án, quyết định; TAND cấp huyện công bố 1.224 bản án, quyết định). Các Thẩm phán đã công bố bản án, quyết định đúng thới hạn, đảm bảo theo đúng Hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/2021/2017/NQ-HĐTP ngày 16/3/2017 và Công văn số 144/TANDTC-PC ngày 04/7/2017 của Tòa án nhân dân tối cao.

***3.2. Việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm***

Tòa án nhân dân hai cấp tăng cường xét xử phiên tòa rút kinh nghiệm, tất cả các Thẩm phán đều đã tổ chức ít nhất 01 phiên tòa rút kinh nghiệm trong măm. Việc tổ chức rút kinh nghiệm sau phiên tòa được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo nội dung theo Hướng dẫn số 136/HD-TANDTC ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân tối cao, đã tổ chức được 83 phiên (cấp tỉnh 13 phiên, cấp huyện 70 phiên). Đối với mỗi Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa, mỗi loại vụ án xét xử rút kinh nghiệm đã mang lại hiệu quả thiết thực, thể hiện được tinh thần, ý thức trách nhiệm, vai trò của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án, Kiểm sát viên trong việc tuân theo trình tự tố tụng, xét xử vụ án, qua đó nâng cao chất lượng xét xử, giải quyết các vụ án.

**4. Công tác kiểm tra nghiệp vụ, thi hành án hình sự**

4.1 Công tác kiểm tra nghiệp vụ:

Ngay sau khi kết thúc năm công tác, Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum đã ban hành Kế hoạch số 483/KH-TAND ngày 09/11/2021 về việc kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án hình sự năm 2022 đối với Tòa án nhân dân cấp huyện. Theo đó, TAND tỉnh sẽ căn cứ vào tổng số các loại vụ việc đã giải quyết và có hiệu lực trong kỳ kiểm tra của mỗi đơn vị để tiến hành kiểm tra. Tòa án tỉnh chú trọng kiểm tra việc áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, hình phạt cải tạo không giam giữ, phạt tiền; kiểm tra và tháo gỡ vướng mắc các vụ án dân sự, kinh doanh thương mại, hành chính, lao động, các vụ việc hôn nhân và gia đình đã có hiệu lực pháp luật, vụ án đang tạm đình chỉ. Qua công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện sai sót hoặc có vi phạm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật thì báo cáo, đề xuất với Chánh án TAND tỉnh Kon Tum để xem xét xử lý theo quy định. Trong năm 2022, đã tổ chức kiểm tra 2.088 hồ sơ các loại án, 533 hồ sơ thi hành án hình sự của 08/10 đơn vị TAND cấp huyện.

4.2 Công tác thi hành án hình sự của TAND hai cấp tỉnh Kon Tum được thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Đảm bảo 100% các bản án có hiệu lực pháp luật đều có quyết định thi hành án, cụ thể:

+ Tòa án tỉnh đã ra quyết định thi hành án đối với 66 bị án; ủy thác thi hành án cho Tòa án khác 02 bị án.

+ Tòa án cấp huyện đã ra quyết định thi hành án đối với 492 bị án; ủy thác thi hành án cho Tòa án khác 52 bị án.

Số bị án đang được hoãn thi hành án 15 bị án; rút ngắn thời gian thử thách án treo 23 bị án; giảm thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ 16 bị án; miễn giảm án phí tiền phạt cho 05 bị án. Tòa án nhân dân tỉnh xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 29 phạm nhân (chấp nhận 20, không chấp nhận 09); xét tha tù trước thời hạn có điều kiện 01 phạm nhân. Việc xét hoãn, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù; rút ngắn thời gian thử thách của án treo; xét miễn giảm khoản tiền phạt, án phí và quản lý hồ sơ thi hành án theo đúng các quy định của pháp luật.

**5. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo**

Công tác tiếp công dân luôn được lãnh đạo các đơn vị quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt; bố trí công chức, phòng tiếp công dân và các điều kiện khác bảo đảm cho hoạt động tiếp công dân. Việc tiếp công dân thường xuyên, đột xuất, định kỳ được thực hiện nghiêm túc, lập sổ tiếp công dân theo đúng quy định; lịch tiếp công dân được công khai tại phòng tiếp công dân, công bố trên trang thông tin điện tử của Tòa án.

Tòa án nhân dân hai cấp thụ lý 38 đơn khiếu nại, tố cáo (trong đó khiếu nại thuộc thẩm quyền 22 đơn, khiếu nại không thuộc thẩm quyền 07 đơn; tố cáo thuộc thẩm quyền 01 đơn đang giải quyết, tố cáo không thuộc thẩm quyền 08 đơn)[[13]](#footnote-13). Nội dung đơn thư khiếu nại chủ yếu liên quan đến việc thông báo trả lại đơn khởi kiện, thông báo trả lại đơn kháng cáo (vì người kháng cáo không có quyền kháng cáo); đối với đơn tố cáo đa số đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Không có đơn thư khiếu nại, tố cáo công chức gây nhũng nhiễu, phiền hà cho nhân dân.

Kết quả đạt được trong công tác tiếp công dân, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Trong năm 2022, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Kon Tum đã làm tốt công tác tiếp công dân, góp phần đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Tất cả đơn thư gửi đến Tòa án đều được tiếp nhận, phân loại và xử lý chính xác, không để xảy ra tình trạng xử lý sai nội dung, sai thẩm quyền. Nhờ công tác tiếp nhận, xử lý đơn có hiệu quả mà trong năm 2022 các đơn vị TAND hai cấp không để xảy ra tình trạng cấp trên hủy quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp do vi phạm quy định của pháp luật, không để phát sinh tình trạng đơn tồn đọng, gây bức xúc trong nhân dân, không có hiện tượng khiếu kiện đông người gây mất trật tự nơi công sở.

Trong tháng 3 năm 2022, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Kon Tum đã giám sát việc thực hiện pháp luật về công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Qua đánh giá kết quả giám sát, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

**6. Quan hệ phối hợp công tác với cơ quan Công an, Viện kiểm sát và các cơ quan hữu quan**

Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp liên ngành giữa Công an, Viện kiểm sát, Tòa án trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các vụ án trọng điểm, có tính chất phức tạp, dư luận xã hội quan tâm để cùng liên ngành thông tin, trao đổi, bàn bạc, tạo nên sự thống nhất, bảo đảm mọi hành vi phạm tội phải được khởi tố, điều tra, xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng người, đúng tội, không làm oan người vô tội, không để lọt tội phạm. Trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự Tòa án đã tích cực nghiên cứu, tham gia có chất lượng và đầy đủ các cuộc họp liên ngành giữa các cơ quan tiến hành tố tụng để trao đổi đối với những vấn đề còn có ý kiến khác nhau trong áp dụng pháp luật.

Trong quan hệ phối hợp với các cơ quan quản lý hành chính nhà nước khi thu thập, đề nghị cung cấp tài liệu, chứng cứ, Tòa án đã chủ động, tích cực, thường xuyên rà soát, nắm bắt thông tin về kết quả cung cấp thông tin, tài liệu của các cơ quan, kịp thời củng cố hồ sơ đủ điều kiện đưa vụ án ra xét xử. Công tác phối hợp với Cơ quan Thi hành án dân sự cùng cấp trong việc rà soát các bản án, quyết định để thi hành án. Phối hợp tốt với Trung tâm Trợ giúp pháp lý trong việc giải thích quyền và nghĩa vụ của người được Trợ giúp pháp lý, việc tiếp nhận, cấp giấy chứng nhận người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp được đảm bảo trong giai đoạn xét xử kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

**7. Công tác tổ chức cán bộ, xây dựng TAND hai cấp**

Ban cán sự Đảng, Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh thường xuyên quan tâm đến công tác cán bộ và xây dựng TAND hai cấp. Công tác lãnh đạo, quản lý được tăng cường và tiếp tục cải tiến phong cách, lề lối làm việc; phân công bố trí công việc hợp lý theo từng chức danh công chức trong các đơn vị TAND hai cấp. Tiếp tục quan tâm đào tạo bồi dưỡng đội ngũ công chức trên các mặt: Phẩm chất chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và năng lực công tác thực tiễn, xây dựng và phát huy tốt đoàn kết, nội bộ một lòng vì công việc chung; chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành, của địa phương và các quy chế, quy định của cơ quan đề ra. Trên cơ sở kế hoạch đào tạo của TAND tối cao và Tỉnh ủy, nhu cầu đào tạo trong TAND hai cấp của tỉnh, TAND tỉnh đã ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho công chức, cử nhiều lượt công chức đi đào tạo nghiệp vụ xét xử tại học viện Tòa án và nhiều lượt công chức tham gia các chương trình tập huấn, hội thảo do TAND tối cao và địa phương tổ chức.

*(Công tác tổ chức cán bộ chi tiết tại phụ lục 4)*.

**8. Công tác Hội thẩm nhân dân**

Hoạt động của Hội thẩm nhân dân TAND hai cấp có nhiều tiến bộ, chất lượng tham gia xét xử của các Hội thẩm ngày được nâng cao. Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ theo luật định, các Hội thẩm đã chủ động nghiên cứu hồ sơ, đề cao trách nhiệm, cùng với Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án nên đã ra những phán quyết đúng pháp luật, Tòa án cung cấp đầy đủ tài liệu cần thiết liên quan đến việc nghiên cứu, xét xử các vụ án.Trong năm, Hội thẩm nhân dân đã được tham gia tập huấn 01 đợt do TAND tỉnh tổ chức, nội dung tập huấn tập trung vào các vấn đề: kỹ năng nghiên cứu hồ sơ, kỹ năng xét hỏi tại phiên tòa của Hội thẩm nhân dân; đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ, tiêu chuẩn của Nhà nước đối với Hội thẩm. Theo kế hoạch, ngày 21, 22/11/2022 Tòa án tỉnh tiếp tục tổ chức tập huấn công tác nghiệp vụ đợt 2 cho Hội thẩm nhân dân TAND hai cấp.

Kết quả đã có 922 lượt Hội thẩm nhân dân tham gia xét xử các loại vụ án tại các đơn vị. Trong các phiên tòa, Hội thẩm nhân dân đã thực hiện tốt công tác giải thích, tuyên truyền pháp luật, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân.

Trong năm 2022, có 08 Hội thẩm được đề nghị Chánh án TAND tối cao tặng bằng khen và 23 Hội thẩm được đề nghị Chánh án TAND tỉnh tặng Giấy khen vì đã có thành tích trong công tác xét xử của Tòa án. Có 11 Hội thẩm được đề nghị tặng “Kỷ niệm chương vì sự nghiệp Tòa án”.

**II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

**1. Ưu điểm**

Đầu năm 2022 tình hình dịch bệnh Covid-19 phức tạp, ảnh hưởng lớn đến đến việc xây dựng hồ sơ, thu thập chứng cứ và tổ chức phiên tòa, nhưng dưới sự chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt trong xử lý công việc, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Kon Tum đã hoàn thành vượt chỉ tiêu tỷ lệ giải quyết án, chất lượng giải quyết án ngày càng nâng lên, mặc dù án hủy, sửa do lỗi chủ quan vẫn còn nhưng tỷ lệ rất thấp so với quy định của Quốc hội.

Về quyết định hình phạt trong các bản án hình sự đảm bảo tính nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật, đặc biệt những vụ án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng do TAND tỉnh xét xử không có vụ nào bị kháng nghị, những vụ án bị kháng cáo không có vụ nào bị cấp phúc thẩm sửa án tăng hình phạt, không kết án oan hoặc bỏ lọt tội phạm.

Đối với giải quyết án dân sự, kinh doanh thương mại, hôn nhân gia đình liên quan đến tranh chấp chia tài sản chung, là những vụ án phức tạp, mâu thuẫn giữa các đương sự gay gắt, khó khăn trong thu thập chứng cứ nhưng TAND hai cấp luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân, do đó không có vụ án nào để quá hạn luật định, tạo ra điểm nóng, gây bức xúc hoặc khiếu kiện đông người phức tạp.

Trong quá trình xét xử thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc; tập trung giải quyết nhanh, làm tốt công tác tuyên truyền và tăng cường xét xử đối với những vụ thuộc Thường trực Tỉnh ủy quan tâm theo dõi, chỉ đạo.

Thực hiện những chủ trương lớn của TAND tối cao về cải cách tư pháp, đã được TAND hai cấp thực hiện nghiêm túc, đó là qua việc đăng đầy đủ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử đã tạo kỹ năng viết bản án tốt hơn, việc áp dụng pháp luật được chính xác, không có bản án nào nhận được phản hồi tiêu cực.

Mặc dù chưa được trang bị cơ sở, vật chất nhưng đã khắc phục khó khăn triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc Hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến.

Công tác thụ lý đơn, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo kịp thời đúng quy định của pháp luật. Đối với các đương sự khởi kiện đều được Tòa án tạo điều kiện hỗ trợ trong việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án nhanh, do đó không có trường hợp nào phản ánh về công tác thụ lý giải quyết chậm trễ.

Đội ngũ cán bộ ngày càng chuyên nghiệp, tinh thông về nghiệp vụ và có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, giữ gìn phẩm chất đạo đức nghề nghiệp.

**2. Một số hạn chế, thiếu sót**

Bên cạnh những kết quả đạt được, Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum còn tồn tại khuyết điểm, thiếu sót đó là vẫn còn án bị hủy, bị sửa.

Một số đơn vị TAND cấp huyện chưa triển khai được phiên tòa trực tuyến và chưa bổ nhiệm được Hòa giải viên (huyện TuMơRông và huyện Ia H’Drai).

**3. Nguyên nhân của hạn chế, thiếu sót**

*3.1 Nguyên nhân khách quan*:

Mặc dù TAND hai cấp tập trung nâng cao chất lượng xét xử, hạn chế đến mức thấp nhất án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan. Tuy nhiên, do tính chất của các vụ án ngày càng phức tạp, nhiều vụ án giải quyết rất khó khăn do không nhận được sự hợp tác của đương sự.

Chứng cứ các bên cung cấp không đầy đủ, lời khai mâu thuẫn với các chứng cứ, do đó việc đánh giá chứng cứ rất khó ở các cấp xét xử. Đối với tranh chấp đất, hồ sơ liên quan đến việc quản lý đất đai qua các thời kỳ, cơ quan chuyên môn lưu giữ không đầy đủ, việc đo đạc không chính xác, chi phí xem xét thẩm định lớn do vậy đương sự không yêu cầu xem xét. Do đó, cấp sơ thẩm không thể thu thập đầy đủ được.

Đối với các vụ án hình sự tính chất ngày càng nghiêm trọng, với nhiều thủ đoạn tinh vi, nhiều vụ án có đông bị cáo, nhiều hành vi khác nhau dẫn đến khó khăn trong việc đánh giá chứng.

Trong công tác tuyển chọn, bổ nhiệm Hòa giải viên, mặc dù đã thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và có văn bản gửi các UBND xã, phường, thị trấn để tuyên truyền nhưng một số đơn vị vẫn chưa có Hòa giải viên.

Việc tổ chức phiên tòa trực tuyến đòi hỏi phải có một hệ thống công nghệ, phương tiện, trang thiết bị hiện đại, chất lượng kết nối tốt để phiên tòa không bị gián đoạn. Tuy nhiên, trên thực tế khi tổ chức phiên tòa trực tuyến thì cơ sở vật chất, trang thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu, đường truyền giữa các điểm cầu chưa đảm bảo sự ổn định, chưa được đầu tư đồng bộ, nhất là xét xử các vụ án hình sự phải kết nối với cơ sở giam giữ còn gặp khó khăn.

*3.2 Nguyên nhân chủ quan:*

Do đương sự cung cấp chứng cứ không đầy đủ, do đó việc đánh giá chứng cứ chưa đảm bảo chính xác còn phụ thuộc vào ý chí niềm tin của Thẩm phán, kỹ năng phân tích để đương sự hợp tác trong việc cung cấp chứng cứ chưa sát nội dung, thiếu sự cương quyết, đôn đốc khi các cơ quan cung cấp tài liệu trậm trễ[[14]](#footnote-14).

**4. Giải pháp khắc phục**

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và trách nhiệm công vụ cho công chức, người lao động TAND hai cấp tỉnh Kon Tum. Thực hiện tốt chỉ thị của Chánh án TAND tối cao về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án năm 2022 để nâng cao chất lượng công tác xét xử.

Đẩy mạnh công tác xây dựng Tòa án nhân dân, kịp thời đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ xét xử cho công chức và Hội thẩm nhân dân; tiếp tục thực hiện tốt việc luân chuyển, điều động công chức, đảm bảo yêu cầu thực hiện tốt nhiệm vụ ở mỗi đơn vị. Tăng cường tổ chức tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ, các văn bản pháp luật mới cho công chức và Hội thẩm nhân dân.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc thường xuyên rà soát, phát hiện và có biện pháp xử lý ngay đối với các trường hợp cho hưởng án treo không đúng quy định của pháp luật.

Tăng cương thực hiện công tác kiểm tra của Tòa án tỉnh đối với Tòa án cấp huyện để phát hiện những sai sót, kịp thời kiểm điểm, kinh nghiệm hoặc kiến nghị giám đốc thẩm.

Đảm bảo chế độ chính sách, điều kiện làm việc cho công chức, kiên quyết chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm trong TAND hai cấp tỉnh Kon Tum. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chuyên môn và hoạt động quản lý của Tòa án.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng, với cấp ủy địa phương, các cơ quan, ban, ngành ở từng địa phương để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của hệ thống Tòa án.

**III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023**

**1. Dự báo tình hình**

Ngay từ đầu năm, dự báo tình hình tội phạm, các tranh chấp dân sự vẫn diễn biến phức tạp, trong khi biên chế công chức không tăng, do yêu cầu về tinh giản biên chế. Nhằm tạo sự chuyển biến tích cực để thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2022, trọng tâm là công tác giải quyết, xét xử các vụ việc với chủ đề xuyên suốt là "*vì công lý”*. Trên cơ sở đó, Tòa án nhân dân hai cấp đã thụ lý, giải quyết các vụ, việc đạt chỉ tiêu đề ra; lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị TAND hai cấp có kế hoạch đẩy nhanh tiến độ giải quyết các loại vụ án, nâng cao về chất lượng xét xử, đảm bảo thời hạn giải quyết theo đúng quy định, không có vụ, việc nào vi phạm về thời hạn xét xử; việc xét xử các vụ án hình sự nghiêm minh, đúng quy định pháp luật, tránh oan sai, bỏ lọt tội phạm.

**2. Nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án**

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, của Tòa án nhân dân tối cao về công tác tư pháp và cải cách tư pháp; đồng thời tích cực thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến công tác Tòa án do Nghị quyết của cấp ủy, Hội đồng nhân dân địa phương đề ra.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác Hòa giải, đối thoại theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết các loại án, phát huy việc tranh tụng dân chủ công khai tại phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp. Thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng, bảo đảm xét xử nghiêm minh, khách quan, công bằng, đúng pháp luật, không để xảy ra việc xét xử oan hoặc bỏ lọt tội phạm cũng như vi phạm thời hạn tạm giam trong giai đoạn chuẩn bị xét xử. Quán triệt thực hiện chặt chẽ các thủ tục tố tụng, các biện pháp thu thập chứng cứ, xây dựng và hoàn thiện hồ sơ các vụ, việc dân sự để đưa ra giải quyết, xét xử đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Ra quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% bản án đã có hiệu lực; chú trọng, thực hiện tốt công tác tiếp công dân theo quy chế; giải quyết đúng trình tự, thủ tục đối với đơn khiếu nại, tố cáo về tư pháp thuộc thẩm quyền.

Phấn đấu tỷ lệ giải quyết án hình sự đạt từ 90% trở lên; tỷ lệ giải quyết các loại án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động đạt từ 85% trở lên, tỷ lệ giải quyết án hành chính đạt từ 80% trở lên; không để án quá hạn luật định; giảm tỷ lệ án bị hủy, bị sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, sắp xếp, đào tạo đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ xét xử đáp ứng yêu cầu Nghị quyết 49/NQ-TW của Bộ Chính trị và Luật Tổ chức Tòa án nhân dân. Thực hiện tốt công tác tổ chức, bổ nhiệm, tái bổ nhiệm Thẩm phán, luân chuyển cán bộ; phấn đấu không có công chức bị xử lý kỷ luật, nội bộ luôn có sự doàn kết thống nhất cao, không có biểu hiện tiêu cực. Chú trọng công tác Hội thẩm nhân dân, tạo các điều kiện thuận lợi về mọi mặt; tổ chức tập huấn nhằm nâng cao trình độ, đảm bảo cho Hội thẩm nhân dân được độc lập, chỉ tuân theo pháp luật và ngang quyền với Thẩm phán khi tham gia xét xử; phát huy được tính dân chủ, thể hiện được tiếng nói của nhân dân trong các phán quyết của Tòa án.

Tòa án nhân dân tỉnh tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp số 450/QCPH-UBND-TAND ngày 09/9/2019 giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Tòa án nhân dân tỉnh trong giải quyết các vụ án hành chính, dân sự, kinh doanh thương mại, lao động, hình sự. Đặc biệt, chỉ đạo TAND các huyện, thành phố thực hiện tốt Quy chế này.

Các đơn vị còn thiếu Hòa giải viên, tiếp tục tìm nguồn qua nhiều kênh, khi có hồ sơ đủ điều kiện chuyển về Tòa án nhân dân tỉnh để xem xét bổ nhiệm.

Hưởng ứng tích cực các hoạt động thi đua do Tòa án nhân dân tối cao, địa phương phát động. Đổi mới công tác chỉ đạo, đa dạng phong phú trong thi đua khen thưởng, như tổ chức các phong trào thi đua ngắn ngày chào mừng các ngày lễ lớn trong năm với nhiều hình thức khen thưởng, tạo động lực thúc đẩy hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong tâm là công tác xét xử các loại vụ án.

Thực hiện tốt chế độ báo cáo, thống kê theo yêu cầu của Tòa án nhân dân tối cao, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, ban, ngành trong tỉnh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn nghiệp vụ và trong hoạt động quản lý, điều hành; sử dụng hiệu quả các phần mềm hệ thống giám sát hoạt động của Tòa án. Thực hiện nghiêm túc việc công bố bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử Tòa án, đồng thời nâng cao chất lượng các phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu cải cách tư pháp; thực hiện tốt phiên tòa trực tuyến theo Nghị quyết số 33/2021/QH15. Tiếp tục đổi mới thủ tục hành chính - tư pháp, đảm bảo công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án.

**IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Thông qua thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, mà trọng tâm là công tác xét xử, giải quyết các loại vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum đề nghị chính quyền địa phương tiếp tục tạo điều kiện hỗ trợ về mặt kinh phí cho Đoàn Hội thẩm nhân dân TAND thực hiện nhiệm vụ cũng như hoạt động của Hội thẩm, công tác xét xử lưu động, công tác tổ chức phiên tòa trực tuyến của đơn vị và sự phối hợp giữa Tòa án và các cơ quan, ban ngành liên quan trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác năm 2022, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 của TAND hai cấp tỉnh Kon Tum.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thư­ờng trực HĐND tỉnh;  - Các Đ/c lãnh đạo TAND tỉnh;  - Lư­u VP, VT. | **CHÁNH ÁN** |

1. Tòa án tỉnh đạt tỷ lệ 96% (235/246 vụ), Tòa án nhân dân cấp huyện đạt tỷ lệ 95% (1.877/1.981 vụ). [↑](#footnote-ref-1)
2. Tòa án tỉnh 01 vụ án dân sự bị hủy, 0,5 vụ án hình sự bị sửa; cấp huyện 4,5 vụ án dân sự, 02 vụ án hình sự bị hủy, 2,5 vụ án hình sự, 2,5 vụ án dân sự bị sửa. [↑](#footnote-ref-2)
3. Tỷ lệ án hủy, sửa tính theo Công văn số 356/CV-TANDTC-TĐKT ngày 15/12/2020 của TAND tối cao (tổng số án hủy, sửa “chia 2”, “chia” tổng số án giải quyết (13/2/1372 = 0,47%). [↑](#footnote-ref-3)
4. Tòa án tỉnh 04 phiên hình sự, 02 phiên hành chính; TAND cấp huyện 12 phiên hình sự, 01 phiên kinh doanh thương mại, 01 phiên hành chính. [↑](#footnote-ref-4)
5. Các vụ án xét xử lưu động chủ yếu là tội phạm liên quan đến ma túy, lâm luật, giết người. Riêng TAND tỉnh xét xử 03 vụ án lưu động về tội giết người (02 vụ xét xử tại Nhà văn hóa huyện Đắk Tô, 01 vụ xét xử tại UBND xã ĐắkBla). [↑](#footnote-ref-5)
6. Trong 05 vụ bị sửa thì mỗi vụ sửa 0,5 vụ nên chỉ tính 2,5 vụ. [↑](#footnote-ref-6)
7. Vụ Von, Y Côi “Mua bán trái phép chất ma túy”, xét xử ngày 23/02/2022 xử phạt Von tù chung thân, Y Côi mức án 20 năm tù. Vụ Thái Tự Lực + ĐB (08 bị cáo) “Sản xuất trái phép chất ma túy” vụ án có 07 bị cáo mang quốc tịch Trung Quốc), ngày 17/4/2022 tuyên án tử hình 02 bị cáo, 01 bị cáo tù chung thân, 02 bị cáo mức án 20 năm tù, 03 bị cáo mức án 34 tháng tù. [↑](#footnote-ref-7)
8. Vụ Nguyễn Cao Minh Trí + ĐB (05 bị cáo) “Giết người”, “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, xét xử ngày 06/01/2022 xử phạt bị cáo Trí 17 năm tù về 02 tội danh trên, 04 bị cáo khác xử phạt mức án tù từ 24 tháng đến 11 năm về tội “Giết người”, “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Vụ A Viết “Giết người”, xét xử ngày 08/4/2022 tuyên phạt bị cáo tù chung thân. Vụ A Truyểt “Giết người”, xét xử lưu động ngày 30/6/2022 xử phạt bị cáo tù Chung thân. Vụ Chu Minh Thuận “Giết người”, xét xử lưu động ngày 30/8/2022 xử phạt bị cáo 18 năm tù. Vụ Võ Chánh Văn “Giết người”, xét xử lưu động ngày 28/10/2022 xử phạt bị cáo 08 năm tù. [↑](#footnote-ref-8)
9. Vụ Nguyễn Văn Tuấn “Nhận hối lộ”, xét xử ngày 24/01/2022 xử phạt bị cáo 04 năm tù.

   Vụ Trịnh Thị Thu Anh + 2 đồng phạm “Tham ô tài sản”, “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” xét xử ngày 02/8/2022 xử phạt bị cáo Anh 20 năm tù, 01 bị cáo mức án từ 15 năm, 01 bị cáo 07 năm tù. [↑](#footnote-ref-9)
10. 02 vụ tại huyện Kon Plong: Vụ Dương Văn Tiến và đồng phạm (05 bị cáo) về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”; vụ Nguyễn Quang Thịnh và đồng phạm (04 bị cáo) về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”. 01 vụ án tại huyện Sa Thầy: Vụ A Đảoh về tội “Hủy hoại rừng”.

    |  |  |
    | --- | --- |
    |  |  |

    [↑](#footnote-ref-10)
11. Trong số 05 vụ hủy thì có 01 vụ hủy 0,5 vụ, nên chỉ tính 4,5 vụ. [↑](#footnote-ref-11)
12. Trong số 05 vụ sửa thì mỗi vụ sửa 0,5 vụ, nên chỉ tính 2,5 vụ. [↑](#footnote-ref-12)
13. - TAND tỉnh: Thụ lý 20 đơn khiếu nại (13 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền, 07 đơn khiếu nại không thuộc thẩm quyền); kết quả giải quyết đơn thuộc thẩm quyền: 12 đơn khiếu nại sai, 01 đơn khiếu nại có phần đúng; 07 đơn khiếu nại không thuộc thẩm quyền đã chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Thụ lý 09 đơn tố cáo (01 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền mới thụ lý đang giải quyết, 08 đơn tố cáo không thuộc thẩm quyền đã chuyển đơn).

    - TAND cấp huyện: Thụ lý 09 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền. Kết quả giải quyết: 07 đơn khiếu nại sai, 02 đơn khiếu nại có phần đúng. [↑](#footnote-ref-13)
14. - Đối với vụ án hình sự: Vụ Nguyễn Thanh Bắc phạm tội “Đánh bạc” cấp sơ thẩm cho hưởng án treo không đúng quy định; Vụ Vũ Hữu Thắng “Mua bán trái phép chất ma túy”; vụ Phạm Văn Đắc “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo là nhẹ, chưa tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

    - Đối với vụ án dân sự: Vụ “Tranh chấp yêu cầu trả lại QSDĐ và yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” NĐ: Lê Duy Chương và BĐ: Lưu Hồng Nam, cấp sơ thẩm có vi phạm thủ tục tố tụng, thu thập chứng cứ chưa đầy; Vụ “Tranh chấp quyền sử dụng đất bị lấn chiếm” NĐ: Nguyễn Thị Đức, Trịnh Huy An và BĐ: Nguyễn Thị Như, cấp sơ thẩm còn thiếu sót trong việc xác định diện tích đất tranh chấp. [↑](#footnote-ref-14)